

Số: 04/BC-HN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 01 năm 2022

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP – THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ  
Năm 2021**

(theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 06/NQ-HĐQT.2022 ngày 27/01/2022 về báo cáo tình hình quản trị năm 2021;

Xét báo cáo số 16/BC-BTGD ngày 21/01/2022 của Tổng Giám đốc Công ty về tình hình quản trị năm 2021.

HĐQT Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị kính báo cáo tình hình quản trị năm 2021, cụ thể như sau:

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP-THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ
- Địa chỉ trụ sở: 357 Lê Hồng Phong, Phường 02, Quận 10, TP.HCM
- Số điện thoại: 028 38308899 - Fax: 028 38301802 - Website: www.ftic.vn
- Vốn điều lệ: 39.437.100.000 đồng
- Mã chứng khoán: FTI
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Doanh nghiệp không thuộc đối tượng bắt buộc phải thực hiện kiểm toán nội bộ (theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ).

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 19/NQ-ĐHĐCĐ.2021 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	14/4/2021	Không thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS, thôi giữ chức danh Trưởng BKS theo Đơn xin từ nhiệm.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
2	Nghị quyết số 26/NQ- ĐHĐCĐ.2021 (ĐHĐCĐ bất thường)	20/5/2021	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 (đã kiểm toán).</li> <li>2. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2019 (Theo Tờ trình 21/TTr-HĐQT.2021 ngày 28/4/2021 của Hội đồng quản trị Công ty).</li> <li>3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 – Tổng kết hoạt động nhiệm kỳ III (2016-2020) (Theo Báo cáo số 01/BCĐH-BKS-HN ngày 15/5/2020 của Ban kiểm soát Công ty).</li> <li>4. Thông qua việc “Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát, thôi giữ chức danh Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020 theo Đơn xin từ nhiệm”.</li> </ol>
3	Nghị quyết số 36/NQ- ĐHĐCĐ.2021 (ĐHĐCĐ thường niên)	30/6/2021	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 - Phương hướng hoạt động năm 2021, theo Báo cáo số 30/BC-HĐQT.2021 ngày 04/6/2021 của Hội đồng quản trị Công ty.</li> <li>2. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 của Công ty - Phương hướng nhiệm vụ năm 2021, theo Báo cáo số 80/BC-BTGD ngày 04/6/2021 của Tổng Giám đốc Công ty.</li> <li>3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 (đã kiểm toán).</li> <li>4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2020, Theo Tờ trình số 31/TTr-HĐQT.2021 ngày 04/6/2021 của Hội đồng quản trị Công ty.</li> <li>5. Thông qua Tờ trình chi trả thù lao năm 2020 và dự kiến thù lao năm 2021 của HĐQT và BKS, Theo Tờ trình số 32/TTr-HĐQT.2021 ngày 04/6/2021 của Hội đồng quản trị Công ty.</li> <li>6. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020, Theo Báo cáo số 02/BCĐH-BKS-HN ngày 10/5/2020 của Ban kiểm soát Công ty.</li> <li>7. Thông qua việc ủy quyền để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính năm 2021, Theo Tờ trình số 33/TTr-HĐQT.2021 ngày 04/6/2021 của HĐQT Công ty.</li> <li>8. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghiệp-Thương mại Hữu Nghị nhiệm kỳ IV(2021 – 2025).</li> <li>9. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị nhiệm kỳ IV (2021 – 2025).</li> </ol>



## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021)

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Tấn Dương	Chủ tịch HĐQT	01/7/2016	
2	Ông Võ Hồng Phong	Thành viên HĐQT	01/7/2016	
3	Ông Vũ Cương Quyết	Thành viên HĐQT	01/7/2016	Mãn nhiệm ngày 30/6/2021
4	Ông Đỗ Trọng Toàn	Thành viên HĐQT	01/7/2016	Mãn nhiệm ngày 30/6/2021

Ngày 30/6/2021, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua kết quả bầu Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ (2021-2025). Tiếp đó, Hội đồng quản trị cũng đã họp bầu chức danh Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ (2021-2025). Cụ thể thông tin HĐQT như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Tấn Dương	Chủ tịch HĐQT	30/6/2021	
2	Ông Võ Hồng Phong	Thành viên HĐQT	30/6/2021	
3	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt	Thành viên HĐQT	30/6/2021	

### 2. Các cuộc họp HĐQT:

- Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2021 (theo nhiệm kỳ hoạt động 2016-2021):

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Tấn Dương	08 (2 lần họp, 6 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	
2	Ông Võ Hồng Phong	08 (2 lần họp, 6 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	
3	Ông Vũ Cương Quyết	08 (2 lần họp, 6 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	
4	Ông Đỗ Trọng Toàn	08 (2 lần họp, 6 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	

*Handwritten signatures and initials in blue ink.*

- Từ ngày 30/6/2021 (theo nhiệm kỳ hoạt động 2021-2025):

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Tân Dương	06 (3 lần họp, 3 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	
2	Ông Võ Hồng Phong	06 (3 lần họp, 3 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	
3	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt	06 (3 lần họp, 3 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

a. Giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021:

Hội đồng quản trị đã thường xuyên có các buổi làm việc, trao đổi trực tiếp với Ban điều hành Công ty, thông qua đó Ban điều hành xây dựng, báo cáo Hội đồng quản trị để trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch SXKD năm 2021.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, thông qua đó xem xét, đánh giá kết quả hoạt động SXKD từng quý và cả năm 2021, ra biên bản, nghị quyết để Ban điều hành tiếp tục triển khai thực hiện theo kế hoạch SXKD năm 2021 Công ty đã đề ra.

Kết quả hoạt động kinh doanh ước thực hiện năm 2021 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ (TH2021/KH2021)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (4)/(3)
1/. Tổng doanh thu và thu nhập khác	Đồng	10.632.049.427	10.144.586.929	95,41%
2/. Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	294.235.893	-143.324.860	
3./ Nộp Ngân sách (số thực nộp)	Đồng	3.042.450.195	2.532.784.512	83,24%

(Nguồn: Báo cáo kết quả SXKD ước thực hiện năm 2021 ngày 27/12/2021 của TGD Công ty).

b. Về tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT:

- Trong năm 2021, thông qua các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản, Hội đồng quản trị đã ban hành 09 Nghị quyết, 02 Quyết định (đã công bố thông tin theo quy định). Theo đó, HĐQT đã phân công cho Ban điều hành thực hiện 15 nội dung công việc theo Nghị quyết HĐQT (hoàn thành 12 nội dung); 07 nội dung công việc theo Biên bản họp HĐQT (hoàn thành 07 nội dung).

- Ban điều hành triển khai thực hiện nội dung theo 3 Nghị quyết do ĐHĐCĐ ban hành, cụ thể:

+ Nghị quyết thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 19/NQ-ĐHĐCĐ.2021 ngày 14/4/2021 (đã hoàn thành).

+ Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 26/NQ-ĐHĐCĐ.2021 ngày 20/5/2021 (đã hoàn thành).

+ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 số 36/NQ-ĐHĐCĐ.2021 ngày 30/6/2021, đã phân công cho Ban điều hành để thực hiện 20 nội dung công việc theo Nghị quyết (hoàn thành 04 nội dung, các nội dung còn lại đang tiếp tục thực hiện để hoàn thành).

Theo đó, tại các cuộc họp, HĐQT đã nhắc nhở Ban điều hành thực hiện các nội dung được phân công theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT. Đồng thời, HĐQT cũng đã ban hành Nghị quyết số 44/NQ.HĐQT.2021 ngày 03/11/2021, Nghị quyết số 03/NQ.HĐQT.2022 ngày 17/01/2022, giao Tổng Giám đốc tiếp tục triển khai, đôn đốc thực hiện các nội dung công việc theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT; Phân công các phòng, ban, có kế hoạch đề ra hàng tuần để thực hiện.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT.2021	05/01/2021	Lấy ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản để miễn nhiệm thành viên BKS, thôi nhiệm vụ Trưởng BKS theo Đơn xin từ nhiệm.	100%
2	Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT.2021	04/02/2021	Thang, bảng lương Công ty năm 2020.	100%
3	Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT.2021	26/3/2021	Gia hạn thời gian họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.	100%
4	Nghị quyết số 14/NQ-HĐQT.2021	30/3/2021	Tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2021.	100%
5	Nghị quyết số 24/NQ-HĐQT.2021	06/5/2021	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.	100%
6	Quyết định số 28/QĐ-HĐQT.2021	28/5/2021	Bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty.	100%
7	Nghị quyết số 38/NQ-HĐQT.2021	30/6/2021	Thông qua chức danh Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025.	100%
8	Quyết định số 39/QĐ-HĐQT.2021	14/7/2021	Bổ nhiệm lại Tổng Giám đốc Công ty.	100%
9	Nghị quyết HĐQT số 41/NQ-HĐQT.2021	12/10/2021	Về tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2021.	100%
10	Nghị quyết số 44/NQ-HĐQT.2021	03/11/2021	Về triển khai thực hiện công việc.	100%
11	Nghị quyết HĐQT số 46/NQ-HĐQT.2021	01/12/2021	Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021.	100%

074  
ÔNG  
Ổ P  
NGHIỆP  
ỮU  
PHC

### III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm 2021)

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

- Từ 01/01/2021 đến 30/6/2021:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh	Trưởng Ban kiểm soát	Ngày 01/7/2016	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán.
2	Ông Huỳnh Văn Quang Trung	Thành viên Ban kiểm soát	Ngày 01/7/2016	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Tài chính-Ngân hàng.
3	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt	Thành viên Ban kiểm soát	Ngày 01/7/2016	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán-Kiểm toán.

\*Ghi chú: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh miễn nhiệm ngày 20/5/2021 theo đơn xin từ nhiệm.

- Từ 30/6/2021 đến 31/12/2021:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Huỳnh Văn Quang Trung	Trưởng Ban kiểm soát	Ngày 30/6/2021	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Tài chính-Ngân hàng.
2	Bà Hoàng Bích Châu	Thành viên Ban Kiểm soát	Ngày 30/6/2021	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, Cử nhân Kế toán - Tài Chính
3	Bà Nguyễn Thị Thu	Thành viên Ban Kiểm soát	Ngày 30/6/2021	Cử nhân Kinh tế

#### 2. Cuộc họp của BKS:

- Từ 01/01/2021 đến 30/6/2021:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh	01	100%	100%	
2	Ông Huỳnh Văn Quang Trung	01	100%	100%	
3	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt	01	100%	100%	

- Từ 30/6/2021 đến 31/12/2021:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Huỳnh Văn Quang Trung	3	100%	100%	
2	Bà Hoàng Bích Châu	3	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thu	3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Thực hiện chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần CN-TM Hữu Nghị và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020- số 21A/NQ-ĐHĐCĐ.2020 thông qua ngày 29/7/2020, Ban kiểm soát tổ chức thực hiện 01 buổi kiểm tra định kỳ theo chương trình kế hoạch kiểm tra năm 2021, nội dung chương trình làm việc của Ban kiểm soát như sau:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 21A/NQ-ĐHĐCĐ.2020 thông qua ngày 29 tháng 7 năm 2020;
- Kiểm tra công tác quản trị nội bộ, điều hành hoạt động Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong việc tuân thủ Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, và các quy định pháp luật khác.
- Kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty, bao gồm: hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư góp vốn và giải quyết các vấn đề còn tồn đọng của Công ty;
- Kiểm tra, thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý và năm do Công ty tự lập và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán;
- Kiểm tra hoạt động của Công ty trong việc tuân thủ quy định pháp luật Chứng khoán đối với Công ty đại chúng có cổ phiếu giao dịch trên sàn Upcom như sau: thực hiện quyền cho cổ đông, công bố thông tin theo quy định và một số hoạt động khác có liên quan đến cổ đông của Công ty;
- Kiểm tra công tác ban hành văn bản, quy trình, quy chế có phù hợp với Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành;
- Và kiểm tra một số công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Sau mỗi đợt kiểm tra, Ban kiểm soát thực hiện báo cáo các nội dung kiểm tra cùng những đề xuất, kiến nghị gửi đến Ban Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị để triển khai các biện pháp thực hiện được kịp thời.

Chi tiết các đợt kiểm tra như sau:

Đợt kiểm tra	Ngày kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Báo cáo kết quả kiểm tra
01	08/4/2021	Kiểm tra tổng kết tình hình hoạt động của Công ty năm 2020, nội dung kiểm tra theo Biên bản làm việc ngày 08/4/2021.	Báo cáo kiểm tra số 01/BC-BKS-HN ngày 16/4/2021. Biên bản họp số 01/BKS-HN ngày 8/4/2021.
02	14/10/2021 và 26/10/2021	Kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty quý 1, 2 năm 2021, nội dung kiểm tra theo Biên bản làm việc số 02.2021/BB-BKS ngày 26/10/2021.	Biên bản làm việc số 02.2021/BB-BKS ngày 26/10/2021.
03	28/12/2021	Kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty quý 3 năm 2021, nội dung kiểm tra theo Biên bản làm việc số 07.2021/BB-BKS ngày 28/12/2021.	Biên bản làm việc số 07.2021/BB-BKS ngày 28/12/2021. Báo cáo kiểm tra số 08/BC-BKS-HN ngày 28/12/2021.

3380  
i TY  
HÂN  
-THƯƠNG  
NGHI  
HỒ CH

*Handwritten signature and initials*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát (BKS), Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD) phối hợp hoạt động theo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần CN-TM Hữu Nghị. Hoạt động của Ban kiểm soát dựa trên tinh thần làm việc khách quan, trung thực, chủ động tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn nhằm mang lại hiệu quả tốt nhất cho Công ty.

Trong 9 tháng đầu năm 2021, đại diện BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị. Những ý kiến đóng góp, nhận định, đề xuất của BKS trong các lần kiểm tra định kỳ về các mặt hoạt động của Công ty cơ bản được HĐQT, Ban TGD ghi nhận và triển khai.

Ngoài ra, BKS đã cùng với HĐQT, Ban TGD phối hợp tổ chức thực hiện quyền cho các Cổ đông theo Điều lệ Công ty quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho các Cổ đông. Công bố thông tin kịp thời theo đúng quy định trên website Công ty nhằm tạo mọi điều kiện để Cổ đông cập nhật thông tin. Trong 9 tháng đầu năm 2021, BKS không nhận được một khiếu nại nào của Cổ đông phản ánh về tình hình hoạt động của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán:

Không có.

#### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Võ Hồng Phong – Tổng Giám đốc	26/02/1964	Cử nhân Luật	Bổ nhiệm lại ngày 16/7/2021

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Kim Thanh	23/02/1974	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán.	Bổ nhiệm ngày 21/5/2021

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

Không có.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2021) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông Lê Tấn Dương		Chủ tịch HĐQT			01/7/2016	30/6/2021		Người nội bộ
	Ông Lê Tấn Dương		Chủ tịch HĐQT			30/6/2021			Người nội bộ
2	Ông Võ Hồng Phong		TV.HĐQT, Tổng Giám đốc			01/7/2016	30/6/2021		Người nội bộ
	Ông Võ Hồng Phong		TV.HĐQT, Tổng Giám đốc			30/6/2021			Người nội bộ
3	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt		TV. Ban kiểm soát			01/7/2016	30/6/2021		Người nội bộ
	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt		TV. HĐQT			30/6/2021			Người nội bộ
4	Ông Huỳnh Văn Quang Trung		TV. Ban kiểm soát			01/7/2016	30/6/2021		Người nội bộ
	Ông Huỳnh Văn Quang Trung		Trưởng Ban kiểm soát			30/6/2021			Người nội bộ
5	Bà Hoàng Bích Châu		TV. Ban kiểm soát			30/6/2021			Người nội bộ
6	Bà Nguyễn Thị Thu		TV. Ban kiểm soát			30/6/2021			Người nội bộ
7	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh		Trưởng Ban Kiểm soát			01/7/2016	20/5/2021		Người nội bộ
	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh		Kế toán trưởng			21/5/2021			Người nội bộ
8	Thân Hữu Toàn		Người được ủy quyền CBTT			05/10/2021			Người nội bộ
9	Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV								Tổ chức sở hữu 87,26% vốn điều lệ của Công ty



*Handwritten signature and initials in blue ink.*

(Ghi chú: Công ty báo cáo Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 điều 4 Luật chứng khoán ngày 26/11/2019:

a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;

b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó...).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Trong năm 2021, Công ty không có giao dịch với người có liên quan của Công ty, và không có giao dịch với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Trong năm 2021, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Trong năm 2021, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo giao dịch thuộc trường hợp này.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc

Trong năm 2021, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo giao dịch thuộc trường hợp này.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

Không có.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**  
(Báo cáo năm 2021)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	<b>Ông Lê Tấn Dương</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>					
Tên người có liên quan của người nội bộ								
1.1	Lương Thị Châu							Mẹ
1.2	Nguyễn Hoàng Phượng Linh							Vợ
1.3	Lê Nguyễn Yên Phương							Con
1.4	Lê Tấn Dũng							Anh
1.5	Lê Tấn Dung							Anh
1.6	Lê Tấn Vũ							Em
1.7	Lê Thị Thu Thủy							Em
1.8	Huỳnh Kim Oanh							Chị dâu
1.9	Lê Thị Thủy							Chị dâu
1.10	Đặng Hà Nam Giang							Em rể

*(Handwritten signatures and initials)*

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	<b>Ông Võ Hồng Phong</b>		<b>TV.HĐQT, Tổng Giám đốc</b>					
Tên người có liên quan của người nội bộ								
2.1	Nguyễn Hồng Diễm Châu							Vợ
2.2	Võ Thụy Hồng Nhung							Con
2.3	Võ Thụy Hồng Khanh							Con
2.4	Võ Thành Phụng							Anh
2.5	Võ Kim Cúc							Em
2.6	Võ Văn Thọ							Anh
2.7	Võ Thành Long							Anh
2.8	Nguyễn Thanh Vinh							Cha vợ
2.9	Phạm Thị Ngọc							Mẹ vợ
2.10	Nguyễn Hồng Diễm Trang							Chị vợ
2.11	Nguyễn Trọng Đạt							Anh vợ
2.12	Lê Thị Hoa							Chị dâu
2.13	Nguyễn Mộng Hào							Chị dâu
2.14	Lã Mạnh Thức							Em rể

*(Handwritten signatures and initials)*



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Ông Huỳnh Văn Quang Trung		Trưởng Ban kiểm soát					
Tên người có liên quan của người nội bộ								
4.1	Huỳnh Hữu Tòng							Cha
4.2	Huỳnh Văn Mỹ Linh							Chị ruột
4.3	Huỳnh Văn Mỹ Châu							Em ruột
4.4	Phạm Thị Thùy Dương							Vợ
4.5	Phạm Hùng Thái							Cha vợ
4.6	Nguyễn Thị Lan							Mẹ vợ
4.7	Huỳnh Khâm Hạo Nhiên							Con trai
4.8	Huỳnh Hạ Nhiên							Con gái
4.9	Cung Trọng Toàn							Em rể

*(Handwritten signature and initials)*

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Bà Hoàng Bích Châu		TV. Ban kiểm soát					
Tên người có liên quan của người nội bộ								
5.1	Hoàng Văn Toàn							Bố đẻ
5.2	Phạm Thị Loan							Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Ngọc Tăng							Bố chồng
5.4	Hoàng Thị Lan							Mẹ chồng
5.5	Nguyễn Hoàng Việt							Chồng
5.6	Hoàng Thị Thanh Thủy							Chị ruột
5.7	Nguyễn Tiên Nam							Con đẻ
5.8	Nguyễn Minh Khôi							Con đẻ

380-  
 TỶ  
 ẨM  
 LƯỢNG N  
 GHI  
 5 CHI

*Handwritten signatures and initials in blue ink.*

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6	Bà Nguyễn Thị Thu		TV. Ban kiểm soát					
Tên người có liên quan của người nội bộ								
6.1	Nguyễn Xuân Trình							Bố đẻ
6.2	Phạm Thị Trình							Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Thu An							Con đẻ
6.4	Nguyễn Ngân Khánh							Con đẻ
6.5	Nguyễn Thị Tuyết Chinh							Chị ruột
6.6	Nguyễn Xuân Chính							Anh ruột
6.7	Nguyễn Thị Phương Thúy							Chị ruột
6.8	Nguyễn Văn Thành							Anh rể
6.9	Nguyễn Thị Tươi							Chị dâu
6.10	Trần Bình Tùng							Anh rể

*Handwritten signature and initials in blue ink.*



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh		Kế toán trưởng			5.630	0,143%	
Tên người có liên quan của người nội bộ								
7.1	Trần Kim Trúc							Em ruột
7.2	Hà Ngọc Thu							Em dâu
7.3	Hoàng Lê Phụng							Em dâu
8	Ông Thân Hữu Toàn		Người được uỷ quyền CBTT					
Tên người có liên quan của người nội bộ								
8.1	Thân Mẫn							Cha
8.2	Lê Thị Kham							Mẹ
8.3	Thân Hữu Dũng							Anh ruột
8.4	Hà Thị Ngọc Thanh							Chị dâu
8.5	Hồ Thị Hồng Hạnh							Vợ
8.6	Hồ Văn Tiến							Cha vợ
8.7	Trần Thị Thu							Mẹ vợ



*Handwritten signatures and initials in blue ink.*



TCT CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN –  
TNHH MỘT THÀNH VIÊN  
CÔNG TY CP CN-TM HỮU NGHỊ  
Số: 06/NQ-HĐQT.2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 01 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2021**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP CN – TM HỮU NGHỊ**

Căn cứ Quyết định số 2078/QĐ/UB ngày 03/6/2003 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước Công ty Xe & Máy thành Công ty Cổ phần Công nghiệp-Thương mại Hữu Nghị;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị (đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 28/6/2018);

Căn cứ Biên bản tổng hợp lấy ý kiến Hội đồng quản trị bằng văn bản, số 05/BB-HĐQT.2022 ngày 27 tháng 01 năm 2022;

Xét Báo cáo số 16/BC-BTGD ngày 21/01/2022 của Ban Tổng Giám đốc về tình hình quản trị Công ty năm 2021.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị thống nhất công bố thông tin nội dung Báo cáo tình hình quản trị Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị năm 2021 (Theo Báo cáo số 04/BC-HN ngày 27 / 01 / 2022 của Hội đồng quản trị Công ty – đính kèm).

**Điều 2.** Giao Tổng Giám đốc Công ty triển khai thực hiện việc công bố thông tin theo quy định pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty và các Phòng ban có liên quan căn cứ Nghị quyết thi hành. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**CÔNG NGHIỆP-THƯƠNG MẠI**  
**HỮU NGHỊ**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
Lê Tấn Dương